

## KẾ HOẠCH

### **Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng NVQS xã tổ chức phát lệnh, đôn đốc công dân khám tuyển sức khỏe NVQS, nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2023**

Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện Đak Đoa về việc giao chỉ tiêu khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2022; Kế hoạch số 771/KH-HĐNVQS ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng NVQS huyện Đak Đoa về việc khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2021 của UBND xã về việc kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã;

Hội đồng NVQS xã phân công nhiệm vụ cho các thành viên tổ chức phát lệnh, đôn đốc công dân khám tuyển sức khỏe NVQS, nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2023, như sau:

#### **I. Mục đích, yêu cầu:**

**1. Mục đích:** Để thực hiện công tác đưa công dân đi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân đạt chất lượng cao, đủ chỉ tiêu, đảm bảo công bằng đúng luật.

**2. Yêu cầu:** Nắm chắc diễn biến tư tưởng, tâm tư nguyện vọng, thực hiện tốt công tác “2 gặp, 4 biết” qua phát lệnh nắm chắc tình hình bản thân công dân và gia đình, tránh để thanh niên chuẩn bị khám tuyển sức khỏe vi phạm pháp luật.

#### **II. Nội dung, thời gian, địa điểm:**

##### **1. Nội dung:**

Tổ chức phát lệnh đến tận tay công dân, đối với những công dân đi làm ăn xa cần thông báo sớm để công dân nắm được thời gian, địa điểm khám, sắp xếp công việc tham gia khám tuyển đạt 100% theo chỉ tiêu huyện giao.

Các tổ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động gia đình và công dân chấp hành nghiêm luật NVQS, luật Công an Nhân dân và lệnh gọi khám sức khỏe nhập ngũ năm 2023.

##### **2. Thời gian, địa điểm:**

Tổ chức phát lệnh khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an từ ngày 24 đến ngày 27 tháng 10 năm 2022.

Khám tuyển nghĩa vụ Công an: Ngày 01/11/2022, tại thao trường huấn luyện Ban CHQS huyện Đak Đoa.

Khám tuyển sức khỏe NVQS: Ngày 14/11/2022, tại thao trường huấn luyện Ban CHQS huyện Đak Đoa.

Khám vét vào ngày 15/11/2022, tại thao trường huấn luyện Ban CHQS huyện Đak Đoa.

### **III. Nhiệm vụ cụ thể:**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã: Chỉ đạo, điều hành chung.

2. Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng NVQS xã: Giải quyết các vấn đề liên quan báo cáo Hội đồng NVQS xã kết quả và kiểm tra đôn đốc các thành viên được Hội đồng NVQS xã phân công thực hiện công tác phát lệnh, khám tuyển đúng chỉ tiêu theo quy định, đúng thời gian.

3. Trưởng Công an xã, Phó chủ tịch Hội đồng NVQS xã: Tham mưu xử lý nghiêm những trường hợp chống, trốn khám tuyển sức khỏe sẵn sàng nhập ngũ năm 2023, tiến hành kê khai hồ sơ, lý lịch và chịu trách nhiệm về nội dung kê khai hồ sơ, lý lịch của công dân thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân.

4. Công chức Văn hóa-Thông tin, thành viên Hội đồng NVQS xã: Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ban CHQS xã, Công an xã tuyên truyền luật nghĩa vụ quân sự và luật Công an nhân dân. Chuẩn bị băng rôn, khẩu hiệu bảo đảm cho công tác khám tuyển.

5. Công chức Tài chính- Kế toán, thành viên Hội đồng NVQS xã: Bảo đảm khi phí cho nhiệm vụ đưa công dân đi khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2023.

6. Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, thành viên Hội đồng NVQS xã: Thường xuyên tích cực tuyên truyền, giáo dục cho Nhân dân, thân nhân gia đình công dân có lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nhất là các Hội viên: Hội LHPN, Hội nông dân, Hội CCB, Đoàn thanh niên..., vận động tập trung đến từng nhà các công dân có biểu hiện chống đối, trốn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

7. Ban nhân dân các thôn, làng: Chỉ đạo hệ thống thôn, làng tăng cường theo dõi và quản lý chặt chẽ số thanh niên đã nhận lệnh gọi khám sức khỏe năm 2023. Cùng tổ phụ trách của xã, công chức phụ trách địa bàn đưa công dân thôn, làng mình đúng 6h30 ngày 14/11/2022 về Ủy ban nhân dân xã để bàn giao.

8. Phân công các tổ phụ trách thôn, làng.

**Tổ 1:**

- |                        |                              |           |
|------------------------|------------------------------|-----------|
| 1. Ông Lê Trung Phú    | Chỉ huy trưởng quân sự xã    | Tổ trưởng |
| 2. Bà Nguyễn Thị Giang | Công chức LĐ–TB và xã hội xã | Tổ viên   |
| 3. Ông Dợt             | Bí thư chi bộ Klót           | Tổ viên   |

Phụ trách thôn Klót gồm các công dân (*có danh sách kèm theo*)

**Tổ 2:**

- |                        |                                  |           |
|------------------------|----------------------------------|-----------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Sơn  | CT. UBMTTQVN xã                  | Tổ trưởng |
| 2. Bà Lê Thị Lệ Thu    | Công chức Tài chính – Kế toán xã | Tổ phó    |
| 3. Bà Nguyễn Thị Quyên | Bí thư chi bộ thôn Dung rơ       | Tổ viên   |

Phụ trách thôn Dung rơ gồm các công dân (*có danh sách kèm theo*)

**Tổ 3:**

- |                        |                                |           |
|------------------------|--------------------------------|-----------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Sơn  | Trưởng công an xã              | Tổ trưởng |
| 2. Bà Đoàn Thị Chi Mai | Công chức Tư Pháp – Hộ tịch xã | Tổ viên   |
| 3. Ông Cao Xuân Hòa    | HT trường Đình Tiên Hoàng      | Tổ viên   |
| 4. Ông Phạm Văn Toại   | Bí thư chi bộ thôn Kóp         | Tổ viên   |

Phụ trách thôn Kóp gồm các công dân (*có danh sách kèm theo*)

**Tổ 4:**

- |                       |                                |           |
|-----------------------|--------------------------------|-----------|
| 1. Ông Trương Văn Lưu | Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã | Tổ trưởng |
| 2. Ông Hy             | Bí thư đoàn xã                 | Tổ phó    |
| 3. Bà Xuen            | Trưởng trạm y tế xã            | Tổ viên   |
| 4. Ông Phạm Đình Duy  | Bí thư chi bộ thôn Ktu         | Tổ viên   |

Phụ trách thôn Ktu gồm các công dân (*có danh sách kèm theo*)

**Tổ 5:**

- |               |                         |           |
|---------------|-------------------------|-----------|
| 1. Bà Hren    | Chủ tịch công đoàn xã   | Tổ trưởng |
| 2. Bà Lenh    | Chủ tịch Hội phụ nữ xã  | Tổ phó    |
| 3. Ông Y Xuân | Chủ tịch Hội CCB xã     | Tổ viên   |
| 4. Ông Síp    | Bí thư chi bộ thôn Krái | Tổ viên   |

Phụ trách thôn Krái gồm các công dân (có danh sách kèm theo)

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

Ban CHQS xã kiểm tra lệnh và giao cho các tổ. Theo dõi, báo cáo Hội đồng NVQS xã tình hình phát lệnh, việc chấp hành thời gian và kết quả phát lệnh của các tổ.

Các Ông bà là thành viên của tổ phát lệnh trên cơ sở đã được phân công phối hợp cùng công chức phụ trách địa bàn, ban nhân dân thôn, làng tổ chức phát lệnh theo đúng thời gian quy định.

Các đồng chí là Bí thư chi bộ thôn, làng - thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã nắm chắc về tình hình tư tưởng của công dân thôn mình, chỉ đạo ban nhân dân thôn cùng với tổ phát lệnh tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

Trong quá trình phát lệnh có gì vướng mắc đề nghị tổ phát lệnh báo cáo về Hội đồng NVQS xã (qua Ban CHQS xã) để có hướng giải quyết, xử lý.

Trên cơ sở kế hoạch này, yêu cầu các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã và các ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm./.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Công chức UBND xã;
- Các thành viên HĐ NVQS xã;
- 05 thôn, làng;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG NVQS  
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Phạm Văn Hảo**

## DANH SÁCH

### Công dân khám sức khỏe sẵn sàng nhập ngũ năm 2023 xã Kon Gang

(Kèm theo Kế hoạch số: 05/HĐNVQS ngày 24/10/2022 của Hội đồng NVQS xã Kon Gang)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Nơi cư trú	Văn hóa	Họ tên cha Ngày, tháng, năm sinh	Họ tên mẹ Ngày, tháng, năm sinh	Ghi chú
1	Thiên	14/12/2000	Ba Na	Công giáo	Dung Rơ - Kon Gang	7	Myon 1986	Lung 1984	
2	Diu	27/4/2002	Ba Na	Tin lành	Dung Rơ - Kon Gang	10	Angunh 1983	Tháp 1984	
3	Đên	01/01/2002	Ba Na	Không	Dung Rơ - Kon Gang	6	Râm 1976	Hmay 1968	
4	Huy	28/3/2002	Ba Na	Không	Dung Rơ - Kon Gang	6	Lun 1977	Huen 1984	
5	Môn	01/7/2004	Ba Na	Không	Dung Rơ - Kon Gang	7	Tir 1972	Man 1973	
6	Ron Nô	22/9/2004	Ba Na	Tin lành	Dung Rơ - Kon Gang	7	Pêl 1963	Rol 1973	
7	Son	5/01/2004	Ba Na	Công giáo	Dung Rơ - Kon Gang	8	Nũn 1980	Hnái 1977	
8	Yê	01/01/1999	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	9	Druch 1943 (chết)	Kluch 1944	
9	Sing	01/01/1999	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	7	Lên 1981	Sai 1983	
10	Oăt	01/01/2000	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	9	Byot 1983	Hmai 1982	
11	Đưk	10/09/2000	Ba Na	Tin lành	Klót - Kon Gang	12	Angúri 1960	Drup 1964	Khám Công an
12	Lâm	01/01/2000	Ba Na	Tin lành	Klót - Kon Gang	12	Ngrah 1981	Len 1984	
13	Huynh	01/01/2002	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	12	Răch 1976	Hoa 1977	

14	Âm	01/01/2004	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	9	Ba 1975	Hun 1979	
15	Chinh	11/01/2004	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	6	Lir 1974	Blãnh 1980	
16	Sân	6/6/2004	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	7	Hâm 1974	Kyol 1976	
17	Nay-Y-Ly Ban	16/7/2004	Jrai	Không	Klót - Kon Gang	9	Nay A Ly Y Gia Ba 1979	Nay-H-Nuy 1979	Khám Công an
18	Mur	17/5/2004	Ba Na	Không	Klót - Kon Gang	7	Mun 1986	Mrach 1985	
19	Nay Y Nô	24/07/2004	Jrai	Không	Klót - Kon Gang	9	Siu Nhi 1972	Nay Rai Na 1977	Khám Công an
20	Ur	01/01/2000	Ba Na	Tin lành	Krái- Kon Gang	6	Chút 1979	Siu Bek 1972	
21	Bùi Văn Hiệp	22/08/2003	Kinh	Không	Krái- Kon Gang	12	Bùi Văn Hà 1982	Đồng Thị Liên 1987	
22	Thinh	14/03/2004	Ba Na	Không	Krái- Kon Gang	6	Thức 1982	Ronh 1985	
23	Yôn	25/03/2004	Ba Na	Không	Krái- Kon Gang	6	Lueh 1977	CH - Hat 1979	
24	Ksor Yim	4/11/2004	Jrai	Không	Krái- Kon Gang	10	Ksor Hnhum 1980	Hngok 1980	
25	Y Trương	01/01/2004	Ba Na	Không	Krái- Kon Gang	7	Y Huy 1982	Hnel 1987	
26	Chên	2/12/2004	Ba Na	Không	Krái- Kon Gang	6	Anhâm 1987	Hòa 1989	
27	Dư Văn Sáng	16/08/2004	Kinh	Không	Krái- Kon Gang	12	Dư Văn Khanh 1976	Nguyễn Thị Thơ 1984	
28	Huê	01/08/2004	Ba Na	Không	Krái- Kon Gang	6	Chung 1960	Peng 1965	
29	Kiều Thanh Phương	21/3/1999	Kinh	Không	Kóp - Kon Gang	8	Kiều Văn Hòa 1979	Lại Thị Anh 1980	

30	Jũn	01/01/2000	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	8	Anhêp 1979	Long 1979	
31	Nhuyên	01/01/2000	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	9	Amung 1967	Hrăng 1970	
32	Vũ Xuân Sơn	21/02/2001	Kinh	Không	Kóp - Kon Gang	12	Vũ Xuân Bắc 1978	Vũ Thị Huệ 1978	Khám Công an
33	Như	01/01/2003	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	11	Vê 1975	Mroh 1980	
34	Trư	01/01/2003	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	7	Vuh 1972	Klăng 1972	
35	Trưng	30/06/2004	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	6	Aloi 1972	Mãi 1972	
36	Hiếu	01/01/2004	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	6	Hiệp 1982	Vang 1986	
37	Thung	01/01/2004	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	8	Hyor 1984	Pol 1985	
38	Nin	01/01/2005	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	9	Đit 1985	Var 1982	
39	Hyon	01/01/2005	Ba Na	Không	Kóp - Kon Gang	7	Hyom 1984	Hlan 1979	
40	Thuinh	01/01/1999	Ba Na	Không	Ktu - Kon Gang	6	Chuôi 1969	Kât 1970	
41	Đinh Văn Hậu	9/11/2001	Kinh	Không	Ktu - Kon Gang	12	Đinh Văn Chinh 1970	Vũ Thị Bảy 1978	
42	Phạm Hoàng Quân	21/3/2002	Kinh	Không	Ktu - Kon Gang	12	Phạm Văn Trinh 1978	Vũ Thị Duyên 1977	
43	Đới Thành Lợi	23/5/2002	Kinh	Không	Ktu - Kon Gang	11		Phạm Thị Mông 1976	
44	Tuyn	01/01/2004	Ba Na	Không	Ktu - Kon Gang	7	Yiu 1985	Tue 1986	
45	Nên	01/01/2004	Ba Na	Không	Ktu - Kon Gang	5	Nuch 1975	Then 1978	

46	Thêng	01/01/2004	Ba Na	Tin lành	Ktu - Kon Gang	8	Quot (chết)	Amanh 1979	
47	Thanh	01/01/2005	Ba Na	Không	Ktu - Kon Gang	8	Run 1982	Rura 1983	
48	Linh	17/06/2004	Ba Na	Không	Ktu - Kon Gang	6	Súi 1987	Alai 1987	
<b>Tổng: 48 công dân</b>									